

Số:.....357...../KTTV

V/v: Giải trình chênh lệch KQKD quý  
2/2015 so với cùng kỳ năm trước

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2015



**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ công văn 1554/SGDHN-QLNY ngày 27/8/2018 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, v/v “chênh lệch kết quả SXKD quý 2/2015 so với cùng kỳ năm trước”.

Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam ( Công ty Miền Nam) xin giải trình như sau:

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Quý II			
	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	Tỷ lệ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	209.863.683.573	189.115.010.167	20.748.673.406	111%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	116.180.520	130.503.386	-14.322.866	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	209.747.503.053	188.984.506.781	20.762.996.272	111%
4. Giá vốn hàng bán	191.056.934.360	174.175.194.436	16.881.739.924	110%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	18.690.568.693	14.809.312.345	3.881.256.348	126%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	378.656.542	387.343.093	-8.686.551	98%
7. Chi phí tài chính	1.299.155.997	1.812.712.681	-513.556.684	72%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	227.779.178	2.133.333	225.645.845	
8. Chi phí bán hàng	6.834.496.880	6.439.680.446	394.816.434	106%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.358.054.741	3.257.396.899	2.100.657.842	164%
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	5.577.517.617	3.686.865.412	1.890.652.205	151%
11. Thu nhập khác	130.500.621	342.652.592	-212.151.971	
12. Chi phí khác	48.999.200	225.440.606	-176.441.406	
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	81.501.421	117.211.986	-35.710.565	70%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	5.659.019.038	3.804.077.398	1.854.941.640	149%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.200.526.646	753.315.391	447.211.255	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	4.458.492.392	3.050.762.007	1.407.730.385	146%

LNST quý 2/2015 tăng so với quý 2/2014 1.407.730.385 đồng, đạt 146%, do những nguyên nhân chủ yếu sau:

Doanh thu tăng: 20.748.673.406 đồng, đạt tỷ lệ 111%. Trong đó:

	Quý 2/2015	Quý 2/2014	Chênh lệch	Tỉ lệ
Doanh thu sách giáo khoa	192.764.001.244	175.335.053.077	17.428.948.167	110%
Doanh thu sách tham khảo	15.106.075.896	11.127.446.301	3.978.629.595	136%
Doanh thu khác	1.993.606.433	2.652.510.789	-658.904.356	75%
<b>Cộng</b>	<b>209.863.683.573</b>	<b>189.115.010.167</b>	<b>20.748.673.406</b>	<b>111%</b>

Công ty Miền Nam thực hiện tốt chính sách bán hàng thu tiền ngay của Nhà xuất bản Giáo dục:

Stt	Diễn giải	Quý 2/2015	Quý 2/2014
1	Doanh thu SGK	192.764.001.244	175.335.053.077
2	Số tiền thu được từ bán sách thu tiền ngay ( 1/4-15/4)	105.290.507.875	50.552.141.330
3	NXB bù chiết khấu chênh lệch do khách hàng trả tiền hàng trước ( Năm 2015: tháng 6/2015; Năm 2014: tháng 8/2014); Công ty hạch toán Nợ 632/có 3316	-2.693.081.890	-639.081.890

Công ty đẩy mạnh bán sách tham khảo, doanh thu tăng 3.978.629.595 đồng đạt 136%

Năm 2015 Công ty chuyển địa điểm bán hàng nên các khoản doanh thu khác giảm 658.904.356 đồng đạt tỷ lệ 75% do diện tích cửa hàng giảm ( từ 642 m<sup>2</sup> còn 130m<sup>2</sup>)

Lợi nhuận gộp tăng 3.881.256.348 đồng đạt tỷ lệ 126% do năm 2014 NXB bù chiết khấu chênh lệch do khách hàng trả tiền trước vào tháng 8/2014.

Trân trọng báo cáo!

**Nội nhân:**

- Như trên.

- Lưu: P. KTTV, P.TCHC



**ĐỖ THỊ MAI ANH**